

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sửa chữa thường xuyên công trình năm 2021 tại dự toán đặt hàng mua sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 của Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 5321/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán đặt hàng mua sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 của Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 152/TTr-SNN ngày 16/5/2022 và đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1573/STC-DNTH ngày 06/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sửa chữa thường xuyên công trình năm 2021 tại dự toán đặt hàng mua sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 của Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh kinh phí sửa chữa thường xuyên công trình tại phụ lục 03 Quyết định số 5321/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể:

- Danh mục công trình đã phê duyệt: 11 danh mục;
- Kinh phí đã phê duyệt: 1.270.000.000 đồng;
- Kinh phí điều chỉnh giảm: 390.762.000 đồng;
- Kinh phí sau điều chỉnh: 879.238.000 đồng.

** Lý do điều chỉnh*

+ Giảm tổng mức đầu tư 09 công trình do thiết kế giảm quy mô sửa chữa so với dự kiến ban đầu, giảm giá hợp đồng công trình, không sử dụng chi phí dự phòng trong dự toán xây dựng công trình...

+ Giảm kinh phí công trình Sửa chữa cống lấy nước hồ Phú Hà: Năm 2021 đã thi công xong 02 van hạ lưu; còn 01 van thượng lưu do mực nước hồ cao chưa thi công được, năm 2022 tiếp tục sửa chữa bổ sung 01 van sự cố này.

+ Giảm kinh phí công trình Sửa chữa cống tiêu Ông Tường: Năm 2021 mới thực hiện thanh toán chi phí tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật; do nước lớn không thi công được, năm 2022 tiếp tục thực hiện.

2. Điều chỉnh kế hoạch sửa chữa thường xuyên công trình tại Phụ lục 04 Quyết định số 5321/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể:

a. Về danh mục công trình:

- Danh mục đã phê duyệt: 32 danh mục;
- Danh mục điều chỉnh giảm: 05 danh mục;
- Danh mục sau điều chỉnh: 27 danh mục.

** Lý do giảm 05 danh mục công trình:*

+ Công trình Sửa chữa các van đĩa cống lấy nước đầu mối hồ chứa nước Văn Khánh Đức: Năm 2022 tiếp tục thực hiện.

+ Công trình Sửa chữa các van đĩa cống lấy nước đầu mối hồ chứa nước Cây Thích: Hiện nay, hồ Cây Thích trong danh mục Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của HĐND tỉnh nên dừng không thực hiện.

+ Công trình Thay thế dây chì đường dây điện hồ Hội Sơn: Thực hiện thanh toán bằng nguồn vốn khác.

+ Công trình Sửa chữa máy đóng mở số 2 tràn hồ Trung Sơn: Năm 2022 tiếp tục thực hiện.

+ Công trình Sửa chữa cửa van Cống Cây Me - Kênh 19-5: Công trình không thực hiện do nằm trong dự án của địa phương.

b. Về điều chỉnh kinh phí:

- Kinh phí đã phê duyệt: 5.000.000.000 đồng;
- Kinh phí điều chỉnh giảm: 1.887.079.000 đồng;
- Kinh phí điều chỉnh tăng: 6.502.000 đồng;
- Kinh phí sau điều chỉnh: 3.119.423.000 đồng.

** Lý do tăng, giảm kinh phí:*

- Kinh phí giảm 1.887.079.000 đồng:

+ Không thực hiện 05 danh mục công trình nêu tại mục 2.1.

+ 06 công trình mới thực hiện được một phần công việc, phần còn lại; đưa vào kế hoạch năm 2022 để tiếp tục thực hiện; bao gồm các công trình:

(1) Sửa chữa các van đĩa cống lấy nước đầu mỗi hồ chứa nước Cây Khế: Đã thi công xong 01 van hạ lưu, còn 01 van thượng lưu do mực nước hồ cao chưa thi công được, năm 2022 tiếp tục thực hiện.

(2) Sửa chữa bảo dưỡng các van hồ chứa nước Phú Thuận, Kim Sơn, Hóc Cau, An Đổ, Hóc Mỹ, Hố Giang, Suối Mới: Năm 2021 mới sửa chữa 01 van hạ lưu hồ Hố Giang và bảo dưỡng máy đóng mở các hồ Suối Mới, Hóc Mỹ, Kim Sơn. 01 van hồ Phú Thuận, 01 van hồ An Đổ, chưa thực hiện, năm 2022 tiếp tục thực hiện. Hồ Hóc Cau nằm trong danh mục dự án Bảo đảm an toàn hồ chứa tại các huyện Hoài Ân và Hoài Nhơn tại Quyết định 957/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh nên dừng không thực hiện sửa chữa 02 van hồ Hóc Cau.

(3) Sửa chữa van cống lấy nước hồ Tây Dâu, hồ Đập Lồi, cống lấy nước phụ hồ Đại Sơn: Còn lại 02 cống hồ Tây Dâu và hồ Đập Lồi không thi công được; năm 2022 tiếp tục thực hiện.

(4) Sửa chữa các van đĩa cống lấy nước đầu mỗi hồ chứa nước Cây Đa: Còn 01 van thượng lưu do mực nước hồ cao chưa thi công được, năm 2022 tiếp tục thực hiện.

(5) Sửa chữa cánh cửa sổ nhà van cống lấy nước phía nam hồ Hóc Nhạn: Đề nghị Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi tìm nguồn vốn phù hợp để tiếp tục thi công.

(6) Sửa chữa hư hỏng kênh chính Hòn Lập đoạn từ K0+70m -:- K0+317m và K1+600m -:- K2+700m: Năm 2022 ghi kinh phí bổ sung để thực hiện một số nội dung chưa thi công và phát sinh do mưa bão cuối năm 2021.

+ Công trình Sửa chữa điều tiết Trục I, Kênh Bắc Lão Tâm: Công trình đang được Ban Quản lý bảo trì đường bộ thuộc Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện. Do đó, không tiếp tục thực hiện; đồng thời không thanh toán chi phí tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật là: 43.065.000 đồng.

+ Sửa chữa, thay thế 02 bộ máy đóng mở và cánh cửa cống xả sâu đập ngăn mặn đầm Trà Ô: không nghiệm thu, thanh toán 01 bộ cửa van bằng vật liệu thép đen thường sơn chống gỉ với kinh phí: 97.827.000 đồng.

+ Giảm tổng mức đầu tư 18 công trình do thiết kế giảm quy mô sửa chữa so với dự kiến ban đầu, giảm giá hợp đồng công trình, không sử dụng chi phí dự phòng trong dự toán xây dựng công trình.

- Kinh phí tăng 6.502.000 triệu đồng: Do tăng quy mô sửa chữa 02 công trình để phù hợp với yêu cầu thực tế.

c. Về điều chỉnh nguồn vốn:

- Nguồn vốn đã phê duyệt: Nguồn tạm ứng ngân sách tỉnh kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022.

- Nguồn vốn điều chỉnh: Nguồn kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và nguồn thu từ sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác năm 2021.

* Lý do điều chỉnh nguồn vốn:

Trong năm 2021, doanh thu thực hiện từ nguồn kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và nguồn thu từ sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác tăng thêm so với dự toán đặt hàng. Do vậy, căn cứ khoản 1, mục VI, Điều 1 của Quyết định số 5321/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh, Công ty sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và nguồn thu từ sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác năm 2021 để chi trả cho các danh mục công trình sửa chữa thường xuyên tại Phụ lục 03 của Quyết định số 5321/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

(Chi tiết danh mục và kinh phí có phụ lục kèm theo)

4. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 5321/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính chỉ đạo, hướng dẫn Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 5321/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục 1
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬA CHỮA THƯỜNG XUYÊN CÔNG TRÌNH TẠI PHỤ LỤC 03
CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 5321/QĐ-UBND NGÀY 31/12/2021 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)

ĐVT: đồng

STT	Tên công trình	Hệ thống	Địa điểm xây dựng	Kinh phí phê duyệt tại QĐ 5321/QĐ-UBND	Kinh phí điều chỉnh giảm	Kinh phí điều chỉnh tăng	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(5)-(6)+(7)	(9)
1	Sửa chữa hệ thống máy đóng mở cửa tràn Hồ Mỹ Bình	Mỹ Bình	Hoài Phú	120.000.000	33.883.000		86.117.000	
2	Sửa chữa gia cố hạ lưu cầu máng ống thép kênh N4 tại K0+567m	Cần Hậu	Hoài Châu Bắc	50.000.000	37.313.000		12.687.000	
3	Sửa chữa cống lấy nước hồ Phú Hà	Phú Hà	Mỹ Đức	150.000.000	76.989.000		73.011.000	Năm 2021 thi công xong 02 van hạ lưu; còn 01 van thượng lưu do mực nước hồ cao chưa thi công được. Năm 2022 tiếp tục thực hiện.
4	Sửa chữa cống lấy nước hồ Suối Sỏ	Suối Sỏ	Mỹ Phong	160.000.000	62.157.000		97.843.000	
5	Sửa chữa Cống xả cát xi phông kênh chính Vân Hà (K1+895)	Vân Hà	Nhơn Phú	90.000.000	23.139.000		66.861.000	
6	Thay đường ống thép kênh N2 Long Mỹ (K0+200)	Long Mỹ	Phước Mỹ	130.000.000	41.135.000		88.865.000	

STT	Tên công trình	Hệ thống	Địa điểm xây dựng	Kinh phí phê duyệt tại QĐ 5321/QĐ-UBND	Kinh phí điều chỉnh giảm	Kinh phí điều chỉnh tăng	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
7	Sửa chữa hồ chứa nước An Đổ	An Đổ	Hoài Sơn	110.000.000	6.792.000		103.208.000	
8	Sửa chữa hồ chứa nước Hóc Mít	Hóc Mít	Mỹ Chánh Tây	230.000.000	10.709.000		219.291.000	
9	Sửa chữa cống lấy nước hồ chứa nước Đại Ân (Hố Dội)	Đại Ân	Cát Nhơn	50.000.000	2.426.000		47.574.000	
10	Sửa chữa trạm đo mưa tự động (trạm An Toàn - xã An Toàn, huyện An Lão và trạm Sơn Lang - xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai)	Định Bình	An Toàn; Sơn Lang, Kbang, Gia Lai	80.000.000	2.224.000		77.776.000	
11	Sửa chữa cống tiêu Ông Tường	Lão Tâm	Cát Thăng	100.000.000	93.995.000		6.005.000	Năm 2022 tiếp tục thực hiện.
	Tổng cộng			1.270.000.000	390.762.000	-	879.238.000	

Phụ lục 2
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬA CHỮA THƯỜNG XUYÊN CÔNG TRÌNH TẠI PHỤ LỤC 04
CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 5321/QĐ-UBND NGÀY 31/12/2021 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND tỉnh)

DVT: đồng

STT	Tên công trình	Hệ thống	Địa điểm xây dựng	Kinh phí phê duyệt tại QĐ 5321/QĐ-UBND	Kinh phí xin điều chỉnh giảm	Kinh phí điều chỉnh tăng	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6	(7)	(8)=(5)-(6)+(7)	(9)
1	Sửa chữa, thay thế 2 bộ máy đóng mở và cánh cửa công xả sâu đập ngăn mặn đầm Trà Ô	Trạm bơm Chánh Khoan	Mỹ Đức	340.000.000	105.000.000		235.000.000	Không nghiệm thu thanh toán 01 cánh cửa công xả sâu thi công vật liệu thép đen thường sơn chống gỉ
2	Cải tạo đường dây điện 3 pha 0,4KV từ trạm biến áp về nhà vận hành đập Lại Giang	Lại Giang	P. Bông Sơn	380.000.000	32.946.000		347.054.000	
3	Sửa chữa mái tả hạ lưu đập Bảy Yển	Sông Kôn	Nhon Khánh	300.000.000	48.743.000		251.257.000	
4	Sửa chữa trạm đo mực nước tự động dùng điện quốc gia, cảm biến siêu âm (trạm đo MN thượng hạ lưu đập dâng Văn Phong xã Bình Tường, huyện Tây Sơn)	Văn Phong	Bình Tường, Tây Sơn	126.000.000	11.446.000		114.554.000	

STT	Tên công trình	Hệ thống	Địa điểm xây dựng	Kinh phí phê duyệt tại QĐ 5321/QĐ-UBND	Kinh phí xin điều chỉnh giảm	Kinh phí điều chỉnh tăng	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6	(7)	(8)=(5)-(6)+(7)	(9)
5	Sửa chữa trạm đo mực nước tự động dùng điện năng mặt trời, cảm biến ra đa (trạm cầu Trường Thi, phường Nhơn Hòa, TX An Nhơn)	Sông Côn	P. Nhơn Hòa	80.000.000	6.318.000		73.682.000	
6	Sửa chữa các van đĩa cổng lấy nước đầu mối hồ chứa nước Văn Khánh Đức	Văn Khánh Đức	Hoài Đức	100.000.000	100.000.000		0	Năm 2022 tiếp tục thực hiện.
7	Sửa chữa các van đĩa cổng lấy nước đầu mối hồ chứa nước Cây Khế	Cây Khế	Hoài Mỹ	120.000.000	92.753.000		27.247.000	Năm 2022 tiếp tục thực hiện.
8	Sửa chữa bảo dưỡng các van hồ chứa nước Phú Thuận, Kim Sơn, Hóc Cau, An Đổ, Hóc Mỹ, Hồ Giang, Suối Mới	Phú Thuận, Kim Sơn, Hóc Cau, An Đổ, Hóc Mỹ, Hồ Giang, Suối Mới	Huyện Hoài Ân và thị xã Hoài Nhơn	160.000.000	126.490.000		33.510.000	Năm 2022 tiếp tục thực hiện sửa chữa hồ Phú Thuận, An Đổ; các hồ Suối Mới, Hóc Mỹ, Kim Sơn đã trả lại cho địa phương
9	Sửa chữa chống mất nước kênh N2	Cây Gai	Mỹ Tài	200.000.000	36.649.000		163.351.000	
10	Khắc phục sạt lở mái kênh N1 từ K0+715÷K0+963m và sửa chữa hư hỏng tại K1+150m, K1+195m	Cây Gai	Mỹ Hiệp	150.000.000	21.196.000		128.804.000	

STT	Tên công trình	Hệ thống	Địa điểm xây dựng	Kinh phí phê duyệt tại QĐ 5321/QĐ-UBND	Kinh phí xin điều chỉnh giảm	Kinh phí điều chỉnh tăng	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6	(7)	(8)=(5)-(6)+(7)	(9)
11	Sửa chữa van công lấy nước hồ Tây Dâu, hồ Đập Lôi, công lấy nước phụ hồ Đại Sơn	Đại Sơn, Đập Lôi, Mỹ Hòa	Xã Mỹ Hiệp, Mỹ Hòa	150.000.000	122.850.000		27.150.000	Năm 2022 tiếp tục thực hiện.
12	Sửa chữa các van đĩa công lấy nước, máy đóng mở, lan can tràn hồ chứa nước Hóc Ké	Hóc Ké	Phước An	230.000.000	85.882.000		144.118.000	
13	Sửa chữa các van đĩa công lấy nước đầu mối hồ chứa nước Cây Da	Cây Da	Phước Thành	100.000.000	67.123.000		32.877.000	Năm 2022 tiếp tục thực hiện.
14	Sửa chữa các van đĩa công lấy nước đầu mối hồ chứa nước Cây Thích	Cây Thích	Phước Thành	100.000.000	100.000.000		0	
15	Khắc phục những vị trí rò rỉ đường ống kênh tưới Tà Niêng	Tà Niêng	Vĩnh Thuận	80.000.000	9.610.000		70.390.000	
16	Sửa chữa Cầu máng ống thép Trùm Mùi nằm tại vị trí K2 kênh N8	Lại Giang	Tam Quan	35.000.000	6.351.000		28.649.000	
17	Sửa chữa phiêu chì Fco tại nhánh rẽ đường dây điện 22KV và tại trạm biến áp hồ Cẩn Hậu	Cẩn Hậu	Tam Quan	15.000.000	2.332.000		12.668.000	
18	Sửa chữa bộ điều khiển máy đóng mở cửa số 8 đập Cây Gai	Cây Gai	Cát Lâm	12.000.000	4.362.000		7.638.000	
19	Thay thế 02 tấm nắp bảo vệ máy đóng mở cửa tràn Hội Sơn	Hội Sơn	Cát Sơn	10.000.000	7.486.000		2.514.000	

STT	Tên công trình	Hệ thống	Địa điểm xây dựng	Kinh phí phê duyệt tại QĐ 5321/QĐ-UBND	Kinh phí xin điều chỉnh giảm	Kinh phí điều chỉnh tăng	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6	(7)	(8)=(5)-(6)+(7)	(9)
20	Sửa chữa cánh cửa sổ nhà van công lấy nước phía nam hồ Hóc Nhạn	Hóc Nhạn	Mỹ Thọ	10.000.000	9.928.000		72.000	Năm 2022 tiếp tục thực hiện.
21	Thay thế dây chì đường dây điện hồ Hội Sơn	Hội Sơn	Cát Sơn	12.000.000	12.000.000		0	Đã thanh toán bằng nguồn khác
22	Sửa chữa hệ thống điện nhà quản lý Hội Sơn	Hội Sơn	Cát Sơn	8.000.000	1.599.000		6.401.000	
23	Sửa chữa máy đóng mở số 2 tràn hồ Trung Sơn	Trung Sơn	Mỹ Trinh	14.000.000	14.000.000		0	Năm 2022 tiếp tục thực hiện.
24	Khắc phục sạt lở kênh Nc1 tại K2+428m	Hội Sơn	Cát Sơn	30.000.000		3118000	33.118.000	
25	Sửa chữa cửa van công cấp 3 điều tiết Bạt Hẹ - kênh S	Tháp Mào	Phước Quang	14.000.000		3384000	17.384.000	
26	Sửa chữa cửa van Công Cây Me - Kênh 19-5	Thạch Đè	Nhon Hưng	20.000.000	20.000.000		0	Địa phương đã thi công theo dự án
27	Sửa chữa máy đóng mở cửa số 1 Đập Cùm - Kênh Vân Triều	Thạch Đè	Nhon Hạnh	14.000.000	1.863.000		12.137.000	

STT	Tên công trình	Hệ thống	Địa điểm xây dựng	Kinh phí phê duyệt tại QĐ 5321/QĐ-UBND	Kinh phí xin điều chỉnh giảm	Kinh phí điều chỉnh tăng	Kinh phí sau điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6	(7)	(8)=(5)-(6)+(7)	(9)
28	Lắp đặt hệ thống làm mát gioăng cao su 10 cánh cửa tràn và sửa chữa các máy đóng mở số 01,02 đầu cống lấy nước bờ trái; máy đóng mở bên hữu điều tiết số 02 tại K10+572m; máy đóng mở đầu kênh N14 (K1+195 kênh Bis); N14-1 (K1+338m); cụm điều tiết số 4 kênh N12 (K3+068m).	Đập Văn Phong + Kênh Văn Phong	Bình Thành; Bình Tường; Bình Tân; Bình Hòa; Tây Bình	60.000.000	6.336.000		53.664.000	
29	Sửa chữa cầu máng số 5 kênh N2	Thuận Ninh	Bình Thành	40.000.000	30.859.000		9.141.000	
30	Sửa chữa hư hỏng kênh chính Hòn Lập đoạn từ K0+70m-:- K0+317m và K1+600m -:- K2+700m	Hòn Lập	Vĩnh Thịnh	800.000.000	112.566.000		687.434.000	Năm 2022 tiếp tục thực hiện.
31	Mở rộng kênh S1 từ K1+803÷ K2+756m	Cây Gai	Cát Hanh	690.000.000	90.391.000		599.609.000	
32	Sửa chữa điều tiết Trục I - Kênh Bắc Lão Tâm	Lão Tâm	Cát Tiến	600.000.000	600.000.000		0	BQL bảo trì đường bộ - Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện nên dừng không thi công; đồng thời không thanh toán chi phí đã thực hiện.
TỔNG CỘNG (27/32 DANH MỤC)				5.000.000.000	1.887.079.000	6.502.000	3.119.423.000	